

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:117/2020/HS-ST
Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu.

Ông Lê Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:105/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:113/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn S - Sinh năm 1962, tại xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 5, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 0/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn R và bà Phạm Thị Q (đều đã chết); có vợ là Lại Thị Q và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định “có mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Lại Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 5, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định “có mặt”

- Bị hại: Anh Đặng Văn H; sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm Xuân Thắng, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định “vắng mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Chị Ngô Thị H, sinh năm 1974 địa chỉ: Xóm Xuân Thắng, xã Gi, huyện Gi,

tỉnh Nam Định “có mặt”

- *Người làm chứng:*

Cháu Lại Quốc Tr; sinh năm 2005; Người giám hộ của cháu Tr là chị Phạm Thị Nh; sinh năm 1968 “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ , ngày 11/10/2019, Đặng Văn S, điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA - ECONO POWER - C70, màu sơn đỏ, BKS: 18-143AK, loại 70cc (không có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên trục đường Bình Xuân theo hướng từ UBND xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy đi xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy để về nhà mình. Sát điều khiển xe đi theo phần đường bên phải của mình. Khi đi đến đoạn đường gần ngã ba giao nhau giữa đường Bình Xuân và đường dong thuộc khu vực xóm 5, xã B, S thấy phía trước ở phần đường cùng chiều đi với S có khoảng 03 xe đạp đi dàn ra đường, gần hết phần đường bên phải theo chiều đi của S. S đánh lái sang trái, đi sang phần đường ngược chiều để vượt qua những chiếc xe đạp trên (theo lời khai của S). Cùng lúc này, anh Đặng Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE NEO, màu sơn đỏ đen bạc, BKS: 29V7 - 8446 từ hướng xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy đi UBND xã Bình Hòa ở phần đường bên phải theo chiều đi của ông H đi tới. Do khoảng cách gần, nên đầu xe bên trái của xe anh H đã va chạm với đầu xe bên phải xe của S. Hậu quả, anh H bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Giao Thủy và điều trị tại bệnh viện Việt Đức, Hà Nội.

Ngày 18/3/2020, chị Ngô Thị H (là vợ anh Đặng Văn H) có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đặng Văn H và cơ chế hình thành thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 63/20/TgT ngày 06/4/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 95%.
- Cơ chế hình thành vết thương: Vùng đầu va đập với vật cứng gây thương tích.

Quá trình làm việc, Đặng Văn S có biểu hiện khó nói, nói không tròn tiếng, nặng tai và có dấu hiệu của bệnh lý liên quan đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đặng Văn S.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 227/KLGD, ngày 01/7/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y Tế kết luận:

“Trước, trong khi xảy ra vụ việc vào ngày 11/10/2019 và tại thời điểm giám định đối tượng Đặng Văn S có bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Tại thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- + 01 xe máy, màu đỏ, BKS: 18 - 143AK thu giữ của Đặng Văn S.
- + 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE NEO, màu sơn đỏ đen bạc, BKS: 29V7 - 8446 thu giữ của anh Đặng Văn Hạnh.
- + Thu tại hiện trường chất màu đen dạng cao su tại vị trí đầu dấu vết 4 (Ký hiệu: A1).
- + Chất sơn màu đỏ tại khu vực có đám vết trượt kim loại làm lõm bề mặt ốp bong tróc sơn, tại khu vực cạnh trước ốp giảm sóc bên phải bánh trước của xe máy BKS: 18 - 143AK (ký hiệu: M2).
- + 01 Táp chất màu đỏ dạng sơn thu tại mặt ngoài đầu dưới càng trước bên trái của xe máy BKS: 29V7 - 8446 (ký hiệu A3).
- + Thu chất dạng cao su màu đen tại giá đỡ chân người lái bên trái của xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, BKS: 29V7 - 8446. (ký hiệu M1)

Cơ quan điều tra đã đưa các mẫu vật thu giữ đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1000/GĐKTHS ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“Mẫu chất màu đen thu tại vị trí đầu dấu vết 4 trên hiện trường (ký hiệu A1) gửi giám định là nhựa, không cùng loại với mẫu cao su màu đen thu tại tại ốp su của giá đỡ chân người lái bên trái xe máy BKS 29V7 - 8446 (ký hiệu M1)”.

“Mẫu tap chất màu đỏ thu tại mặt ngoài đầu dưới càng bánh trước bên trái xe máy BKS: 29V7 - 8446 niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đỏ thu tại khu vực cạnh trước ốp giảm sóc bên phải của xe máy BKS: 18 - 143AK (ký hiệu M2)”.

Ngày 06/12/2019, Cơ quan điều tra thu: chất nhựa màu đen tại mặt sau gáo gương chiếu hậu bên trái của xe máy BKS 29V7 - 8446 tại khu vực chốt hãm gương (ký hiệu M1) và thu chất nhựa màu đen tại cạnh ngoài ốp nhựa ngay dưới chân gương chiếu hậu bên trái xe máy BKS 29V7 - 8446 (ký hiệu M2) sau đó gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1116/GĐKTHS ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“Mẫu nhựa màu đen thu tại vị trí đầu dấu vết 4 trên mặt đường Bình Xuân (ký hiệu A1) cùng loại với mẫu nhựa màu đen thu tại cạnh ốp ngoài ngay dưới gương chiếu hậu bên trái của xe máy BKS: 29V7 - 8446 (ký hiệu M2), không cùng loại với mẫu nhựa màu đen thu tại mặt sau gáo gương chiếu hậu bên trái xe máy BKS: 29V7 - 8446”.

Ngày 07/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trưng cầu giám định, xác định dấu vết va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện và xác định vị trí va chạm giữa các phương tiện nằm ở phần đường nào tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định số: 436/KTHS, ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Xe máy BKS: 18-143AK va chạm với xe máy BKS 29V7 - 8446. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là tại mặt ngoài ốp giảm sóc bánh trước bên phải xe máy BKS 18-143AK với mặt ngoài đầu càng xe và ốc bắt trục càng xe bánh trước bên trái xe máy BKS:29V7 - 8446).

Khi xảy ra tai nạn, vị trí va chạm giữa xe máy BKS:18 - 143AK và xe máy BKS: 29V7- 8446 nằm ở phần đường bên phải theo hướng từ xã Giao Xuân đi UBND xã Bình Hòa”.

Bản Cáo trạng số; 108/CT-VKS ngày 23- 11- 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đặng Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

- Chị Ngô Thị H trình bày: Chị là vợ của anh Đặng Văn H, sau khi tai nạn xảy ra đến nay, mặc dù gia đình chị đã cứu chữa tích cực nhưng anh H vẫn sống thực vật. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo S đã bồi thường 100.000.000 đồng, nay chị không có đề nghị gì thêm đối với bị cáo S. Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Kiểm sát viên luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị Đặng Văn S từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật thu giữ sau giám định. Về trách nhiệm dân sự, sau khi xảy ra tai nạn, gia đình bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ chi phí cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Hoàn toàn nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo S, về tội danh cũng như hình phạt.

Bị cáo Đặng Văn S nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình đã thực hiện là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ, ngày 11-10-2019, tại trục đường Bình Xuân, huyện Giao Thủy, Đặng Văn S điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 18 - 143AK, loại 70cc (không có giấy phép lái xe theo quy định) hướng từ UBND xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy đi xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy. Khi đi đến đoạn đường gần ngã ba giao nhau giữa đường Bình Xuân và đường dong thuộc khu vực xóm 5, xã Bình Hòa, S đánh lái sang trái, đi sang phần đường ngược chiều bên trái để vượt xe cùng chiều phía trước xe S đã va chạm với xe máy BKS: 29V7 - 8446 do anh Đặng Văn H điều khiển đi ở phần đường bên phải theo chiều từ xã Giao Xuân đi UBND xã Bình Hòa, ngược chiều với xe của S. Như vậy hành vi điều khiển xe máy đi không đúng phần đường của Đặng Văn S đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định về “Quy tắc chung” gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Hạnh bị thương nặng, tổn hại sức khỏe 95%. Như vậy hành vi của bị cáo Đặng Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại sức khỏe của anh Đặng Văn Hạnh tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 95%. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, anh trai của bị cáo là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước, bị cáo có đơn trình bày điều kiện

gia đình khó khăn. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết buộc bị cáo phải đi tập trung cải tạo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương (Theo đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị hại và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa) cũng đảm bảo yếu tố giáo dục phòng ngừa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy các mẫu vật thu giữ hoàn trả sau giám định.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy BKS: 29V7 - 8446 thu giữ là tài sản hợp pháp của anh H Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cùng 01 trục càng trước bên trái của xe máy trên cho gia đình anh H.

Đối với chiếc xe máy BKS: 18 - 143AK thu giữ của bị cáo đây là tài sản hợp pháp của chị Phùng Thị H (là con dâu của bị cáo). Khi bị cáo lấy xe đi, chị H không biết, nên vấn đề xử lý không đặt ra. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hoa.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và của bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Đặng Văn S 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Văn S cho UBND xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật thu giữ hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín ghi dòng chữ bằng mực màu đen “Mẫu vật và phong bì gói mẫu vật còn lại sau giám định”.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25-11-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đặng Văn S, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo và của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại và của bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

